

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá	Ghi chú
I	Yêu cầu về vật tư thiết bị của gói thầu			
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu của vật tư xây dựng: - Cát (dùng cho xây trát, bê tông) . - Đá dăm cho bê tông, - Xi măng (dùng cho xây trát, bê tông). - Sắt thép. - Đất đắp	Thể hiện được rõ và đầy đủ danh mục vật tư xây dựng chính và chất lượng đáp ứng được yêu cầu quy định của Hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế.	<i>Đạt</i>	- Mức độ đáp ứng của vật tư, vật liệu, thiết bị xây dựng gồm: + Nêu được nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng + Nêu được tiêu chuẩn về chất lượng, thông số kỹ thuật (nếu có)
		Không có danh mục các loại vật tư, thiết bị đưa vào xây dựng công trình hoặc có nhưng các loại vật tư xây dựng chính không đáp ứng được yêu cầu của Hồ sơ mời thầu.	<i>Không đạt</i>	
2	Đối với các vật tư, vật liệu, thiết bị có tính chất quan trọng quyết định đến chất lượng, tiến độ của công trình như: - Cát (dùng cho xây trát, bê tông) . - Đá dăm cho bê tông, - Xi măng (dùng cho xây trát, bê tông). - Sắt thép.	Nhà thầu có tài liệu chứng minh có nguồn cấp sẵn sàng phục vụ thi công.	<i>Đạt</i>	- Đối với trường hợp nhà thầu đi mua phải cung cấp bản gốc Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp. - Trường hợp nhà thầu có sẵn hoặc sản xuất được thì phải có tài liệu chứng minh có sẵn hoặc sản xuất được
		Nhà thầu không có nguồn cung cấp	<i>Không đạt</i>	

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá	Ghi chú
	- Đắt đấp			
II	Giải pháp tổ chức thi công			Các giải pháp, phương án đưa ra phải đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của công trình
1	Giải pháp tiếp nhận quản lý mặt bằng thi công	Có đề xuất chi tiết và đầy đủ, hợp lý các nội dung cơ bản về việc tiếp nhận mặt bằng từ chủ đầu tư để thực hiện công tác chuẩn bị mặt bằng tổ chức thi công	Đạt	Nội dung cơ bản gồm: Tiếp nhận và quản lý mốc giới, ranh giới và cốt cao độ công trình; Xác định các nguồn cung cấp điện nước, kết nối hệ thống giao thông phục vụ thi công.
		Không có đề xuất hoặc không đề xuất được các nội dung cơ bản hoặc một trong các nội dung cơ bản có đề xuất giải pháp không phù hợp với thực tế, không khả thi	Không đạt	
2	Tổ chức thi công			
2.1	Trình tự thi công các hạng mục công trình	Đề xuất được trình tự thi công các hạng mục công trình hợp lý, khả thi	Đạt	
		Không đề xuất hoặc đề xuất trình tự thi công các hạng mục công trình không hợp lý, khả thi	Không đạt	
2.2	Thiết kế lán trại	Có bản vẽ và thuyết minh thể hiện được các nội dung cơ bản bố trí lán trại để phục vụ công tác thi công được đánh giá là hợp lý, khả thi	Đạt	Các nội dung cơ bản về công tác bố trí lán trại gồm: + Thể hiện được vị trí cụ thể dự kiến xây dựng hệ thống lán trại Ban chỉ huy công trường, lán trại tạm cho công nhân, khu vệ sinh chung, hệ thống kho tàng, bãi tập kết vật liệu và máy móc thiết bị thi công. + Thuyết minh được phương án xây dựng hệ
		Không có bản vẽ hoặc có bản vẽ nhưng không thể hiện được đầy đủ các nội dung cơ bản hoặc bất kể nội dung cơ bản nào bị đánh giá cho rằng không	Không đạt	

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá	Ghi chú
		hợp lý hoặc không khả thi		thống giao thông phục vụ thi công. + Thuyết minh được rõ điều kiện hiện trạng mặt bằng khu vực xây dựng lán trại đảm bảo phù hợp để xây dựng hệ thống lán trại. Trường hợp không bố trí được đầy đủ lán trại trong công trình thì phải sử dụng ở vị trí khác ngoài công trình thì phải nêu rõ trong thuyết minh và có phân tích hợp lý.
3	Giải pháp bố trí các tổ đội thi công	Đề xuất được đầy đủ các tổ đội thi công triển khai thực hiện các hạng mục công việc của gói thầu gồm: Số lượng các tổ đội, chức năng nhiệm vụ cụ thể của từng đội, số lượng nhân công dự kiến của mỗi tổ đội.	Đạt	
		Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ	Không đạt	
III	Biện pháp kỹ thuật thi công các công việc.			Các giải pháp, phương án đưa ra phải đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của công trình, phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn thi công.
1	Biện pháp xây dựng, quản lý hệ thống tim, mốc, cốt cao độ công trình, định vị công trình phục vụ thi công	Có thuyết minh thể hiện một cách khoa học, khả thi dễ dàng thực hiện, dễ kiểm soát, dễ bảo quản và lưu trữ, sử dụng được cho nhiều hạng mục và các cấu kiện, để kiểm tra.	Đạt	
		Không thể hiện hoặc có đưa ra nhưng thể hiện sơ sài không khoa học.	Không đạt	
2	Biện pháp thi công rãnh thoát nước xây gạch	Có thuyết minh và bản vẽ chi tiết thể hiện trình tự thi công rãnh thoát nước. Thể hiện được đầy đủ một cách hợp lý các nội	Đạt	

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá	Ghi chú
		<p>dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các công tác chuẩn bị đủ điều kiện thi công + Trình tự các bước thi công dọn vệ sinh, đào móng rãnh + Trình tự thi công từng bước rãnh thoát nước. + Có bản vẽ và thuyết minh biện pháp thi công đào rãnh, đổ bê tông đáy rãnh, xây tường rãnh, đổ bê tông tấm đan rãnh, đắp đất mang rãnh... 		
		<p>Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng sơ sài không đầy đủ nội dung theo yêu cầu hoặc có nội dung bị đánh giá là không phù hợp hoặc không hợp lý hoặc không khả thi</p>	Không đạt	
3	Biện pháp thi công thoát nước qua đường	<p>Có thuyết minh và bản vẽ chi tiết thể hiện trình tự thi công rãnh thoát nước. Thể hiện được đầy đủ một cách hợp lý các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các công tác chuẩn bị đủ điều kiện thi công + Trình tự các bước thi công dọn vệ sinh, đào móng rãnh + Trình tự thi công từng bước rãnh thoát nước. + Có bản vẽ và thuyết minh biện pháp thi công phá dỡ kết cấu nền đường cũ, cống cũ, đào móng cống, đổ bê tông đáy cống, xây tường cống, GCLD cốt pha, cốt thép, đổ bê tông mặt cống, xây đá hộc mang cống, đắp đất mang cống... 	Đạt	

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng sơ sài không đầy đủ nội dung theo yêu cầu hoặc có nội dung bị đánh giá là không phù hợp hoặc không hợp lý hoặc không khả thi	Không đạt	
4	Biện pháp điển hình thi công nạo vét mương	Thể hiện được đầy đủ một cách hợp lý các nội dung sau: + Các công tác chuẩn bị đủ điều kiện thi công + Có bản vẽ và thuyết minh biện pháp thi công nạo vét mương + Kỹ thuật và biện pháp thi vận chuyển đất thải sau nạo vét đi đổ.	Đạt	
		Không thể hiện hoặc thể hiện không đầy đủ hoặc không phù hợp:	Không đạt	
IV	Tiến độ thi công			
1	Sự phù hợp về phương pháp thể hiện tiến độ thi công	Phương pháp thể hiện biểu đồ tiến độ phù hợp với tính chất công việc, phù hợp với quy mô công trình, dễ quản lý và theo dõi.	Đạt	
		Phương pháp thể hiện biểu đồ tiến độ không phù hợp với tính chất công việc, không phù hợp với quy mô công trình, phức tạp hóa.	Không đạt	
2	Sự phù hợp về tổng thời gian thi công công trình	Tổng thời gian thi công theo bảng tiến độ đề xuất của nhà thầu ≤ 45 ngày	Đạt	

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá	Ghi chú
	trong tiến độ thi công	Tổng thời gian thi công theo bảng tiến độ đề xuất của nhà thầu > 45 ngày	Không đạt	
3	Sự phù hợp về trình tự, thứ tự triển khai thi công các hạng mục, công việc.	Đảm bảo phù hợp với mối liên hệ về mặt kỹ thuật giữa các công việc và phù hợp với các nội dung đề xuất trong giải pháp tổ chức thi công.	Đạt	
		Không tuân thủ theo đúng quy trình kỹ thuật hoặc không phù hợp với giải pháp tổ chức thi công	Không đạt	
4	Các giải pháp quản lý tiến độ thi công của nhà thầu nhằm đảm bảo tiến độ	Có giải pháp quản lý tiến độ nhằm quản lý thời gian thi công và đẩy nhanh tiến độ thi công khi gặp các tình huống gặp các yếu tố bất lợi như thời, mất điện, mất nước	Đạt	
		Không có giải pháp quản lý tiến độ hoặc giải pháp đưa ra không hợp lý, sơ sài.	Không đạt	
V	Biện pháp bảo đảm chất lượng:			
1	Biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư	Nêu rõ và đầy đủ được quy trình kiểm tra đảm bảo chất lượng vật tư thiết bị đầu vào, phương pháp bảo quản vật tư thiết bị tại công trường.	Đạt	Thuyết minh được các nội dung cơ bản trong quy trình kiểm tra đảm bảo chất lượng vật tư thiết bị đầu vào gồm: - Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ. - Kiểm tra chất lượng - Biện pháp vận chuyển, lưu kho, bảo quản...
		Không có biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư hoặc có nhưng quy trình kiểm tra chất lượng, quy trình bảo quản không phù hợp.	Không đạt	

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá	Ghi chú
2	Biện pháp quản lý chất lượng thi công các công công tác, quy trình lập hồ sơ quản lý chất lượng thi công.	Nêu rõ nội dung cơ bản trong quy trình quản lý chất lượng của nhà thầu đảm bảo phù hợp với tính chất công việc	Đạt	Thuyết minh được các nội dung cơ bản trong quy trình quản lý chất lượng thi công gồm: - Quy trình kiểm tra giám sát thi công nội bộ của nhà thầu đối với các công việc - Quy trình nghiệm thu, lập hồ sơ nghiệm thu. - Quy trình kiểm tra chất lượng, thí nghiệm kiểm định chất lượng công việc (nếu có) - Các chế độ ghi chép nhật ký, báo cáo định kỳ, thường xuyên, lập hồ sơ hoàn công...
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đầy đủ các nội dung cơ bản hoặc không phù hợp với tính chất công việc	Không đạt	
VI	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:			
1	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công:	Thể hiện một cách hợp lý các nội dung cơ bản về giải pháp đảm bảo an toàn lao động.	Đạt	Thuyết minh được các một số nội dung cơ bản gồm: + Tập huấn và hướng dẫn an toàn lao động cho cán bộ, công nhân viên; + Chế độ cung cấp trang thiết bị bảo hộ cho người lao động; + Các biện pháp phòng chống cháy nổ trên công trường; + Biện pháp đảm bảo an toàn trong công tác thi công, an toàn khi thi công trên cao, an toàn khi thi công dưới hộ sâu...; + Các biện pháp đảm bảo an toàn điện thi công; + Các biện pháp đảm bảo an toàn trong vận hành máy thi công;
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không hợp lý hoặc không thể hiện đủ các nội dung cơ bản về giải pháp đảm bảo an toàn lao động.	Không đạt	

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Kết quả đánh giá	Ghi chú
				+ Các biện pháp đảm bảo an ninh công trường.
2	Biện pháp đảm bảo an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường:	Có đề xuất về các nội dung về công tác đảm bảo an toàn cho công trình liền kề (nếu có) và an toàn cho cư dân xung quanh công trường một cách đầy đủ, hợp lý	Đạt	
		Không có đề xuất hoặc có nhưng không hợp lý hoặc không phù hợp với thực tế hiện trường công trình	Không đạt.	
3	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường:	Thể hiện một cách hợp lý các nội dung cơ bản về giải pháp đảm bảo vệ sinh môi trường.	Đạt	Thuyết minh được các giải pháp thực hiện một số nội dung cơ bản gồm: + Giảm thiểu khói bụi, tiếng ồn trên công trường + Kiểm soát và xử lý rác thải, nước thải công trường + Giảm thiểu khả năng bùn đất từ công trường rơi vãi, trôi ra ngoài đường hoặc khu dân cư.
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không hợp lý hoặc không thể hiện đủ các nội dung cơ bản.	Không đạt	
VII	Bảo hành của nhà thầu	Có cam kết bảo hành với thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng kể từ khi bàn giao.	Đạt	
		Không có cam kết bảo hành hoặc thời gian bảo hành công trình < 12 tháng	Không đạt	
VIII	Về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu trong khoảng thời gian 02 năm trước đây tính đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu đáp ứng một trong các điều kiện sau đây: + Không có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Đạt	
		Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Không đạt	

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.